

**PHẦN 1. TRẮC NGHIỆM**

Câu	132	209	357	485
1	A	A	C	C
2	D	B	A	C
3	A	C	D	A
4	A	A	D	C
5	C	D	B	A
6	C	D	C	D
7	C	B	B	C
8	B	A	C	A
9	D	C	A	D
10	C	B	A	B
11	B	A	D	B
12	A	D	C	B
13	D	C	B	D
14	B	B	B	D
15	D	D	D	A
16	B	C	A	B

**PHẦN 2. TỰ LUẬN**

Câu hỏi	Nội dung	Điểm																		
<p><b>Câu 1</b> <b>(3,0 điểm)</b></p>	<p><b>a. (1,0 điểm). Trong quá trình hội nhập vào ASEAN Việt Nam đã có những cơ hội và thách thức gì để phát triển kinh tế - xã hội của đất nước?</b></p> <p><b>- Cơ hội:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Tạo lập một thị trường sản xuất và tiêu dùng rộng lớn, thu hút đầu tư và tăng cường hợp tác, tự do hóa thương mại, nâng cao trình độ khoa học - công nghệ của nước nhà. Học tập kinh nghiệm quản lý tiên tiến từ các nước khác trong khu vực.</li> <li>+ Khai thác và sử dụng có hiệu quả các lợi thế của đất nước. Tăng khả năng cạnh tranh với các nước khác ngoài khu vực. Thúc đẩy tăng trưởng và phát triển kinh tế đất nước, tạo cơ hội việc làm, tăng thu nhập cho người dân.</li> </ul> <p><b>- Thách thức:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Vấp phải sự cạnh tranh quyết liệt từ các nền kinh tế khác. Gia tăng tình trạng phân hóa giàu - nghèo...</li> <li>+ Môi trường sinh thái ngày càng xấu đi. Đối mặt với các nguy cơ: tự chủ về kinh tế, quyền lực quốc gia, tụt hậu, xói mòn bản sắc văn hóa dân tộc...</li> </ul> <p><i>(HS trình bày ý tưởng khác nhưng phù hợp với nội dung trả lời của câu hỏi vẫn chấm điểm)</i></p> <p><b>b. (2,0 điểm). Hãy phân tích vấn đề an ninh năng lượng hiện nay trên Thế Giới?</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Quan niệm (Khái niệm) an ninh lương thực: + Là sự đảm bảo đầy đủ năng lượng dưới nhiều dạng khác nhau, ưu tiên các nguồn năng lượng sạch và giá thành rẻ.</li> <li>+ An ninh năng lượng luôn trở thành một trong những ưu tiên hàng đầu của tất cả các quốc gia trên thế giới.</li> <li>- Nguyên nhân: Cạn kiệt các nguồn năng lượng truyền thống, sự gia tăng mức tiêu thụ năng lượng của các quốc gia, nguy cơ gián đoạn nguồn cung do tình hình bất ổn chính trị ở các khu vực có nguồn cung cấp dầu mỏ và khí tự nhiên hoá lỏng lớn...</li> <li>- Hậu quả: Khủng hoảng thiếu năng lượng, ảnh hưởng trực tiếp tới các ngành kinh tế, đời sống nhân dân</li> <li>- Giải pháp: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Đẩy mạnh sử dụng tiết kiệm năng lượng.</li> <li>+ Đẩy mạnh tìm kiếm, thăm dò các nguồn tài nguyên năng lượng; khai thác hợp lý, sử dụng để tránh lãng phí các tài nguyên.</li> <li>+ Đầu tư khoa học - công nghệ, phát triển năng lượng tái tạo, năng lượng mới, gắn với bảo vệ tài nguyên môi trường.</li> <li>+ Các tổ chức có vai trò điều phối, thúc đẩy các chính sách, tăng cường đối thoại, hợp tác..</li> </ul> </li> </ul>	<p style="text-align: right;"><b>0,25</b></p> <p style="text-align: right;"><b>0,25</b></p> <p style="text-align: right;"><b>0,25</b></p> <p style="text-align: right;"><b>0,25</b></p> <p style="text-align: right;"><b>0,5</b></p> <p style="text-align: right;"><b>0,5</b></p> <p style="text-align: right;"><b>0,5</b></p> <p style="text-align: right;"><b>0,5</b></p>																		
<p><b>Câu 2</b> <b>(3,0 điểm)</b></p>	<p><b>a. (2,0 điểm). Cho bảng số liệu:</b></p> <p style="text-align: center;"><b>SỐ DÂN, TỈ LỆ GIA TĂNG DÂN SỐ KHU VỰC MỸ LA-TINH GIAI ĐOẠN 2000 - 2020</b></p> <table border="1" style="width: 100%; border-collapse: collapse; text-align: center;"> <thead> <tr> <th>Năm</th> <th>2000</th> <th>2005</th> <th>2010</th> <th>2015</th> <th>2020</th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td>Số dân (triệu người)</td> <td>520,9</td> <td>557,5</td> <td>589,9</td> <td>622,3</td> <td>652,3</td> </tr> <tr> <td>Tỉ lệ gia tăng dân số (%)</td> <td>1,56</td> <td>1,26</td> <td>1,19</td> <td>1,08</td> <td>0,94</td> </tr> </tbody> </table> <p style="text-align: right;"><i>(Nguồn: WB, 2021)</i></p> <p>Vẽ biểu đồ thích hợp nhất thể hiện số dân và tỉ lệ gia tăng dân số của khu vực Mỹ La - tinh giai đoạn 2000 – 2020? Nhận xét?</p> <p><b>* Vẽ biểu đồ:</b></p>	Năm	2000	2005	2010	2015	2020	Số dân (triệu người)	520,9	557,5	589,9	622,3	652,3	Tỉ lệ gia tăng dân số (%)	1,56	1,26	1,19	1,08	0,94	<p style="text-align: right;"><b>1,0</b></p>
Năm	2000	2005	2010	2015	2020															
Số dân (triệu người)	520,9	557,5	589,9	622,3	652,3															
Tỉ lệ gia tăng dân số (%)	1,56	1,26	1,19	1,08	0,94															

	<p>- Yêu cầu vẽ biểu đồ kết hợp (cột: dân số và đường: tỉ lệ gia tăng dân số):  + 2 trục tung thể hiện: dân số (triệu người) và tỉ lệ gia tăng dân số (%); 1 trục hoành thể hiện các năm.  + Ghi tên biểu đồ, số liệu, chú giải.  - Nếu thiếu tên biểu đồ; các đơn vị trục tung, trục hoành; chú giải, số liệu thì trừ 0,25 điểm (điểm trừ không quá 1,0 điểm)  * <b>Nhận xét</b>  - Dân số, tỉ lệ gia tăng dân số của khu vực Mỹ La - tinh giai đoạn 2000 – 2020 có sự thay đổi:  + Dân số có xu hướng tăng liên tục (dẫn chứng)  + Tỉ lệ gia tăng dân số có xu hướng giảm liên tục (dẫn chứng)</p>	<b>1,0</b>
	<p><b>b. (1,0 điểm). Trình bày hiểu biết của em về đặc điểm phạm vi lãnh thổ và vị trí địa lí của khu vực Mỹ La - tinh?</b></p> <p>- <b>Phạm vi lãnh thổ:</b>  + Khu vực Mỹ La-tinh có diện tích khoảng 20 triệu km<sup>2</sup>;  + Bao gồm: Mê-hi-cô, eo đất Trung Mỹ, các đảo và quần đảo trong vùng biển Ca-ri-bê, toàn bộ lục địa Nam Mỹ.  - <b>Vị trí địa lí:</b>  + Trải dài từ khoảng vĩ độ 33°B đến gần vĩ độ 54°N.  + Tiếp giáp: Hoa Kỳ, vịnh Mê-hi-cô, biển Ca-ri-bê và các đại dương lớn (TBD, ĐTD và Nam Đại Dương)  + Nằm trên tuyến đường biển quan trọng từ Đại Tây Dương sang Thái Bình Dương qua kênh đào Pa-na-ma.  + Vùng ven biển phía tây khu vực nằm trong “vành đai lửa Thái Bình Dương”  → <b>Ý nghĩa:</b>  + Vị trí tạo cho khu vực này có thiên nhiên đa dạng, phân hóa rõ rệt.  + Thuận lợi giao lưu, phát triển các ngành kinh tế biển, đa dạng các hoạt động sản xuất, phát triển nền nông nghiệp nhiệt đới và tiếp thu các nền văn hóa từ bên ngoài  + Nằm trong khu vực chịu ảnh hưởng của nhiều thiên tai: núi lửa, động đất, sóng thần...</p>	<b>0,25</b>  <b>0,25</b>  <b>0,25</b>  <b>0,25</b>